SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1

Số: 2588/QĐ-BVNĐ1

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: "Dịch vụ Phi tư vấn - Dịch vụ sửa chữa thiết bị y tế của Bệnh viện Nhi Đồng 1 – Lần 5 – năm 2026"

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1

Căn cứ Quyết định số 1824/QĐ-SYT ngày 15 tháng 4 năm 2026 của Giám đốc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Nhi Đồng 1 trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 1508/QĐ-SYT ngày 30 tháng 03 năm 2026 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2026-2030 cho Bệnh viện Nhi Đồng 1;

Căn cứ Quyết định số 534/QĐ-BVNĐ1 ngày 10 tháng 3 năm 2025 của Bệnh viện Nhi đồng 1 về việc ban hành Quy chế Quản lý và sử dụng thiết bị y tế của Bệnh viện Nhi Đồng 1;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Biên bản họp số 168/BB-BVNĐ1 ngày 12 tháng 3 năm 2025 về việc thông qua kế hoạch đầu tư, sử dụng hóa chất, sinh phẩm, thuốc thử và chất hiệu chuẩn in vitro, vật tư y tế tiêu hao, công cụ dụng cụ, máy móc là thiết bị y tế, linh kiện sửa chữa,

phụ kiện thay thế không phải là vật tư tiêu hao, kiểm định, kiểm chuẩn, cấp phép trang thiết bị y tế dự kiến sử dụng năm 2025;

Căn cứ nhu cầu sửa chữa của Khoa sử dụng;

Căn cứ Biên bản giám định hư hỏng;

Căn cứ Quyết định số 2347/QĐ-BVNĐ1 ngày 29 tháng 9 năm 2026 về việc phê duyệt dự toán gói thầu Dịch vụ Phi tư vấn - Dịch vụ sửa chữa thiết bị y tế của Bệnh viện Nhi Đồng 1 – Lần 5 – năm 2026.

Theo đề nghị của đại diện Phòng Vật tư, thiết bị y tế tại tờ trình ngày 09 tháng 10 năm 2026 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: "Dịch vụ Phi tư vấn - Dịch vụ sửa chữa thiết bị y tế của Bệnh viện Nhi Đồng 1 – Lần 5 – năm 2026".

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: "Dịch vụ Phi tư vấn - Dịch vụ sửa chữa thiết bị y tế của Bệnh viện Nhi Đồng 1 – Lần 5 – năm 2026" với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông(Bà) thuộc Phòng Vật tư, thiết bị y tế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu VT, VTTB (NTH/CMT,5b).

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1

Ngô Ngọc Quang Minh

Phụ lục I

KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

DỰ TOÁN MUA SẮM: DỊCH VỤ PHI TƯ VẤN - DỊCH VỤ SỬA CHỮA THIẾT BỊ Y TẾ CỦA BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1 – LẦN 5 – NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 2588/QĐ-BVNĐ1 ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Nhi Đồng 1)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (VND)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu								
1	Bệnh viện Nhi Đồng 1	Dịch vụ Phi tư vấn - Dịch vụ sửa chữa thiết bị y tế của Bệnh viện Nhi Đồng 1 – Lần 5 – năm 2026	Dịch vụ Phi tư vấn - Dịch vụ sửa chữa thiết bị y tế của Bệnh viện Nhi Đồng 1 – Lần 5 – năm 2026	1.222.810.000	Quỹ phát triển hoạt động sự nghiệp	Chào giá trực tuyến theo quy trình rút gọn, trong nước, qua mạng	15 ngày	Quý IV/ năm 2026	Trọn gói	180 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực	Không áp dụng
Tổng giá trị gói thầu (Giá trên là giá đã bao gồm các khoản thuế, phí khác): 1.222.810.000 VNĐ ***(Bằng chữ: Một tỷ hai trăm hai mươi hai triệu tám trăm mười nghìn đồng).***											

GIÁM ĐỐC

BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1

Ngô Ngọc Quang Minh

PHỤ LỤC II
DANH MỤC HÀNG HÓA
(Kèm theo Quyết định số 2588 /QĐ-BVNĐ1 ngày 13 tháng 10 năm 2026 của Bệnh viện Nhi Đồng 1)

STT	Tên phần/ lô	Tên danh mục	Model	SN	ĐVT	ĐVT nhỏ nhất của hàng hóa (Có giá trị quy đổi)	Số lượng	Mô tả yêu cầu dịch vụ	Giá dự toán (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
Dịch vụ Phi tư vấn - Dịch vụ sửa chữa thiết bị y tế của Bệnh viện Nhi Đồng 1 – Lần 5 – năm 2026										
1	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Máy đo điện não	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Máy đo điện não	NicoletOne	TS170754M	Gói	Gói	1	Theo yêu cầu kỹ thuật đính kèm	86.400.000	86.400.000
2	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Máy theo dõi khí máu liên tục dùng cho Hệ thống tim phổi nhân tạo (Hãng sản xuất Terumo)	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Máy theo dõi khí máu liên tục dùng cho Hệ thống tim phổi nhân tạo (Hãng sản xuất Terumo)	550AHCT	3797	Gói	Gói	1	Theo yêu cầu kỹ thuật đính kèm	700.000.000	700.000.000
3	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, 02 Máy hàn in túi (Hãng sản xuất Hawo)	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, 02 Máy hàn in túi (Hãng sản xuất Hawo)	HM950DC-VI	(1) 536158 (2) 536160	Gói	Gói	1	Theo yêu cầu kỹ thuật đính kèm	154.000.000	154.000.000
4	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Máy hấp tiệt khuẩn (Hãng sản xuất Getinge)	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Máy hấp tiệt khuẩn (Hãng sản xuất Getinge)	GSS67H	BAA084894	Gói	Gói	1	Theo yêu cầu kỹ thuật đính kèm	108.162.000	108.162.000
5	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Hệ thống nội soi (Hãng sản xuất Fujifilm)	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Hệ thống nội soi (Hãng sản xuất Fujifilm)	EP-6000	4V696K660	Gói	Gói	1	Theo yêu cầu kỹ thuật đính kèm	68.000.000	68.000.000

6	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, 08 Máy giúp thở (Hãng sản xuất Drager)	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, 08 Máy giúp thở (Hãng sản xuất Drager)	Babylog VN600	(1)ASSC-0047 (2)ASSC-0048 (3)ASSC-0049 (4)ASSC-0050 (5)ASSC-0051 (6)ASSC-0052 (7)ASSC-0053 (8)ASSC-0054	Gói	Gói	1	Theo yêu cầu kỹ thuật đính kèm	70.848.000	70.848.000
7	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Kẹp kim nội soi Karl Storz	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Kẹp kim nội soi Karl Storz	Karl Storz	26173 KC	Gói	Gói	1	Theo yêu cầu kỹ thuật đính kèm	9.000.000	9.000.000
8	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Máy rửa khử khuẩn nội soi tự động (Hãng sản xuất Medivators Inc)	Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Máy rửa khử khuẩn nội soi tự động (Hãng sản xuất Medivators Inc)	DSD-201LT	13136095	Gói	Gói	1	Theo yêu cầu kỹ thuật đính kèm	26.400.000	26.400.000
Giá trị phần công việc áp dụng được một trong các hình thức lựa chọn nhà thầu										**1.222.810.000**
Tổng cộng:										**1.222.810.000**
Bằng chữ: Một tỷ hai trăm hai mươi hai triệu tám trăm mười nghìn đồng./.										

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1

Ngô Ngọc Quang Minh

Mẫu số 03 (đính kèm trên Hệ thống)

YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

Mục này đưa ra các yêu cầu về kỹ thuật đối với việc cung cấp dịch vụ nhằm đảm bảo chất lượng dịch vụ đáp ứng mục tiêu ban đầu của Chủ đầu tư. Trong đó, các yêu cầu do Chủ đầu tư cũng cần chú trọng vào sản phẩm đầu ra như tiêu chuẩn, quy cách, thông số kỹ thuật, chất lượng... của dịch vụ. Chủ đầu tư cũng cần nêu các tiêu chuẩn về dịch vụ mà nhà thầu phải đáp ứng.

Chủ đầu tư có thể đưa ra các yêu cầu về đấu thầu bền vững để bảo đảm dịch vụ cung cấp cho gói thầu thân thiện với môi trường, xã hội (việc sử dụng các vật tư, vật liệu được chứng nhận nhãn sinh thái và tương đương; sử dụng vật liệu không nung, vật liệu bền vững, thân thiện môi trường có khả năng tái chế, tái sử dụng; hạn chế mức độ xả thải, rác thải, ô nhiễm môi trường; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác) nhưng phải bảo đảm các quy định này là rõ ràng, không làm hạn chế nhà thầu.

THÔNG TIN THIẾT BỊ

Địa điểm thực hiện dịch vụ: Bệnh viện Nhi đồng 1, số 341 Sư Vạn Hạnh, Phường Vườn Lài, Thành phố Hồ Chí Minh

STT	Tên phần (lô)	Tên thiết bị	Model	SN	Tình trạng thiết bị	Mô tả yêu cầu dịch vụ	SL	ĐVT	Khoa sử dụng
1	**Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Máy đo điện não**	Máy đo điện não	NicoletOne	TS170754M	CPU máy đo điện não hư	Sửa chữa/thay thế linh kiện: CPU máy đo điện não và cài đặt phần mềm vận hành cho máy đo điện não NicoletOne.	1	Gói	Nhiễm
2	**Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Máy theo dõi khí máu liên tục dùng cho Hệ thống tim**	Máy theo dõi khí máu liên tục dùng cho Hệ thống tim phổi nhân tạo (Hãng sản	550AHCT	3797	Màn hình không hiển thị (đen màn hình) và thiết bị tự lặp lại quá trình khởi động.	Sửa chữa/thay thế linh kiện: Máy theo dõi khí máu liên tục dùng cho hệ thống tim phổi nhân tạo	1	Gói	PTGM HS

	phổi nhân tạo (Hãng sản xuất Terumo)	xuất Terumo)							
3	**Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, 02 Máy hàn in túi (Hãng sản xuất Hawo)**	**02** Máy hàn in túi (Hãng Hawo)	HM950DC-VI	**(1)** 536158 **(2)** 536160	Máy in không hoạt động. hư Board điều khiển máy in	Sửa chữa/thay thế linh kiện: Board điều khiển máy in **Mã:** 1.410.098 Bo mạch chủ điều khiển trung tâm (Main Control Board) **Số lượng**: 02 cái.	1	Gói	KSNK
4	**Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Máy hấp tiệt khuẩn (Hãng sản xuất Getinge)**	Máy hấp tiệt khuẩn (Hãng sản xuất Getinge)	GSS67H	BAA084894	Máy hư **02** Van Pilot, **01** Van piston, **02** Gioăng cửa dùng cho máy tiệt khuẩn Getinge	Sửa chữa/thay thế linh kiện: Thay mới **02** Van Pilot điều khiển khí nén **Mã hàng: 6026321870** Thay mới **01** Van piston loại nhỏ điều khiển hơi nước **Mã hàng : 569918901** Thay mới **02** Gioăng cửa máy hấp **Mã hàng :579002811**, dùng cho máy tiệt khuẩn Getinge	1	Gói	KSNK
5	**Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Hệ thống nội soi (Hãng sản xuất Fujifilm)**	Hệ thống nội soi (Hãng sản xuất Fujifilm)	EP-6000	4V696K660	Ống nội soi dạ dày: **Model: EG-760R , Sn: NG402K360** Rách các vòng cao su van khí nước, bong nắp đầu van hút, rách/rò rỉ vỏ cao su bộ phận uốn cong và cấn móp/bong	Sửa chữa/thay thế linh kiện: Ống nội soi dạ dày: **Model: EG-760R , Sn: NG402K360** Thay mới: **01** Vỏ ống luồn (FSA), **01** Vỏ cao su (RBS), **01** Van hút, **03** Vòng cao su (kích thước size **S, L, M**), **01** Van một chiều	1	Gói	TIÊU HÓA

					tróc bề mặt vỏ ống luồn				
6	**Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, 08 Máy giúp thở (Hãng sản xuất Drager)**	**08** Máy giúp thở (Hãng sản xuất Drager)	Babylog VN600	**(1)**ASSC-0047 **(2)**ASSC-0048 **(3)**ASSC-0049 **(4)**ASSC-0050 **(5)**ASSC-0051 **(6)**ASSC-0052 **(7)**ASSC-0053 **(8)**ASSC-0054	Máy hỏng cáp đo flow sensor sơ sinh	Sửa chữa/thay thế linh kiện: Thay mới: 08 cáp cảm biến lưu lượng máy Babylog VN600 **Mã hàng:** 8416600	1	Gói	HSSS
7	**Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Kẹp kim nội soi Karl Storz**	Kẹp kim nội soi Karl Storz	Karl Storz	26173 KC	Miếng hợp kim TC (Tungsten Carbide) tại ngàm kẹp bị mài mòn/hư hỏng	Sửa chữa/thay thế linh kiện: Thay mới hoặc hàn phục hồi lớp hợp kim TC (Tungsten Carbide) tại ngàm kẹp bị mài mòn/hư hỏng tại ngàm kẹp dùng cho kẹp kim nội soi Karl Storz	1	Gói	PTGM HS
8	**Cung cấp dịch vụ sửa chữa/ thay thế linh kiện, Máy rửa khử khuẩn nội soi tự động (Hãng sản xuất Medivators Inc)**	Máy rửa khử khuẩn nội soi tự động (Hãng sản xuất Medivators Inc)	DSD-201LT	13136095	Máy hư **02** đầu chuyển đổi súc rửa, chi tiết cụ thể **Đầu chuyển đổi số 01:** Model: DSD-110-HU0190 (LOT # 567662016) **Đầu chuyển đổi số 02:**	Sửa chữa/thay thế linh kiện: Thay mới: **02** đầu chuyển đổi súc rửa bị hư hỏng **Đầu chuyển đổi số 01:** Model: DSD-110-HU0190 (LOT # 567662016) **Đầu chuyển đổi số 02:** Model: DSD-110-HU0190 (LOT # 454645013) (đúng chủng loại, model và thông số kỹ thuật).	1	Gói	TIÊU HÓA

					Model: DSD-110-HU0190 (LOT # 454645013)				

2. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Mục này quy định về quy trình kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm, trình tự giao nộp sản phẩm (nếu có)... để phục vụ công tác thanh, quyết toán hợp đồng.

STT	Thông tin thiết bị	Mô tả yêu cầu dịch vụ/ yêu cầu kỹ thuật/ thông số linh phụ kiện sửa chữa, thay thế (nếu có)	Yêu cầu về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:
1	**Máy đo điện não**	Sửa chữa/thay thế linh kiện: CPU máy đo điện não và cài đặt phần mềm vận hành cho máy đo điện não NicoletOne ***Thông số kỹ thuật*** *:* - Thay thế bộ máy tính cấu hình Core i5, RAM 8GB, SSD 512GB - Cài đặt và cấu hình phần mềm đo điện não: NicVue, Recorder, Reader - Cung cấp và kích hoạt Active Key bản quyền chính hãng Natus - Kiểm tra, hiệu chỉnh và chạy thử hoàn chỉnh hệ thống - Hỗ trợ kỹ thuật và bàn giao vận hành	**1. Công việc thực hiện:** - Sửa chữa/thay thế CPU máy đo điện não và cài đặt phần mềm vận hành cho máy đo điện não NicoletOne theo đúng yêu cầu kỹ thuật. - Thay thế bộ máy tính cấu hình Core i5, RAM 8GB, SSD 512GB tương thích với hệ thống máy đo điện não NicoletOne. - Cài đặt, cấu hình và kiểm tra hoạt động của phần mềm đo điện não gồm: NicVue, Recorder, Reader. - Cung cấp, cài đặt và kích hoạt Active Key bản quyền chính hãng Natus. - Kiểm tra kết nối giữa bộ máy tính và bộ thu nhận tín hiệu điện não; đảm bảo khả năng nhận, xử lý và lưu trữ dữ liệu. - Kiểm tra tổng thể hoạt động của hệ thống sau khi hoàn thành sửa chữa, thay thế và cài đặt phần mềm. **2. Quy trình thực hiện:** - Kiểm tra tình trạng hoạt động của hệ thống máy đo điện não; sao lưu dữ liệu cần thiết trước khi thực hiện sửa chữa. - Ngắt nguồn điện, tháo bộ máy tính hiện hữu và kiểm tra các cổng kết nối, thiết bị ngoại vi liên quan. - Lắp đặt bộ máy tính mới theo đúng yêu cầu kỹ thuật và đảm bảo tương thích với hệ thống NicoletOne. - Cài đặt hệ điều hành, phần mềm NicVue, Recorder, Reader và các thành phần hỗ trợ cần thiết.

			- Cài đặt, kích hoạt Active Key bản quyền chính hãng Natus và kiểm tra tính hợp lệ của giấy phép phần mềm. - Cấu hình hệ thống, kiểm tra kết nối với bộ thu nhận tín hiệu điện não và các thiết bị ngoại vi. - Chạy thử hệ thống, thực hiện đo kiểm tra và đánh giá khả năng thu nhận, hiển thị, lưu trữ dữ liệu. **3. Kiểm tra & nghiệm thu:** - Hệ thống máy đo điện não khởi động bình thường, không phát sinh lỗi phần cứng hoặc phần mềm. - Bộ máy tính thay thế hoạt động ổn định, đáp ứng đúng cấu hình kỹ thuật yêu cầu. - Phần mềm NicVue, Recorder và Reader hoạt động đầy đủ chức năng, không phát sinh lỗi trong quá trình sử dụng. - Active Key bản quyền chính hãng Natus được kích hoạt thành công và hoạt động hợp lệ. - Hệ thống thu nhận, hiển thị, xử lý và lưu trữ dữ liệu điện não hoạt động bình thường. - Các kết nối giữa máy tính, bộ thu nhận tín hiệu và các thiết bị ngoại vi hoạt động ổn định. - Thiết bị vận hành ổn định theo đúng chức năng kỹ thuật của nhà sản xuất. - Hoàn thành hướng dẫn vận hành, bàn giao hệ thống cho đơn vị sử dụng. - Lập biên bản nghiệm thu có xác nhận của Tổ Bảo trì – Phòng Vật tư – TBYT và Đơn vị sử dụng. **4. Bảo hành:** - Thời hạn: tối thiểu 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu. - Phạm vi: bảo hành các lỗi phát sinh do linh kiện, phần mềm hoặc kỹ thuật trong phạm vi sửa chữa, thay thế và cài đặt. - Xử lý bảo hành: phản hồi trong 24 giờ, khắc phục trong 72 giờ kể từ khi nhận thông báo.
2	**Máy theo dõi khí máu liên tục dùng cho hệ thống tim phổi nhân tạo (Hãng**	Sửa chữa/thay thế linh kiện: Máy theo dõi khí máu liên tục dùng cho hệ thống tim phổi nhân tạo	**1. Công việc thực hiện:** • Kiểm tra tình trạng màn hình không hiển thị (đen màn hình) và thiết bị tự lặp lại quá trình khởi động của Máy theo dõi khí máu liên tục dùng cho hệ thống tim phổi nhân tạo. • Thực hiện sửa chữa hoặc thay thế linh kiện hư hỏng gây ra sự cố. • Khắc phục các nguyên nhân gây ra lỗi hiển thị và khởi động • Kiểm tra các đầu nối, độ tiếp xúc và tình trạng cơ khí của thiết bị.

	sản xuất Terumo)		• Kiểm tra tổng thể hoạt động của thiết bị sau khi hoàn thành sửa chữa/thay thế. **2. Quy trình thực hiện:** • Kiểm tra, xác định nguyên nhân gây lỗi màn hình không hiển thị và thiết bị tự lặp lại quá trình khởi động. • Ngắt nguồn thiết bị, tháo rời các cụm chi tiết liên quan để tiếp cận vị trí sửa chữa/thay thế. • Thực hiện sửa chữa hoặc thay thế linh kiện hư hỏng, đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật. • Gia cố, cố định linh kiện, bo mạch và các đầu nối sau sửa chữa/thay thế. • Lắp ráp hoàn chỉnh thiết bị theo đúng yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất. • Chạy thử hệ thống, kiểm tra chất lượng hiển thị, khả năng duy trì hoạt động liên tục và độ ổn định trong quá trình vận hành. **3. Kiểm tra & nghiệm thu:** • Màn hình hiển thị rõ nét, hoạt động ổn định, chấm dứt hoàn toàn hiện tượng đen màn hình và tự lặp lại quá trình khởi động. • Linh kiện thay thế/sửa chữa và các đầu nối bảo đảm tiếp xúc tốt, được gia cố chắc chắn, đạt yêu cầu kỹ thuật. • Máy theo dõi khí máu liên tục hoạt động ổn định trong toàn bộ quá trình chạy thử. • Các chức năng khác của Hệ thống tim phổi nhân tạo hoạt động bình thường theo thiết kế của nhà sản xuất. • Thiết bị đáp ứng yêu cầu sử dụng lâm sàng sau sửa chữa/thay thế. • Lập biên bản nghiệm thu có xác nhận của Tổ Bảo trì – Phòng Vật tư – TBYT và Đơn vị sử dụng. **4. Bảo hành:** • Thời hạn: Tối thiểu 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu. • Phạm vi: Bảo hành hạng mục sửa chữa, linh kiện thay thế và các lỗi phát sinh liên quan đến công việc đã thực hiện. • Xử lý bảo hành: Phản hồi trong vòng 24 giờ, khắc phục trong vòng 72 giờ kể từ khi nhận thông báo.
3	**02 Máy hàn in túi (Hãng Hawo)**	Sửa chữa/thay thế linh kiện: Board điều khiển máy in **Mã:** 1.410.098 Bo mạch chủ điều khiển trung tâm (Main Control Board)	**1. Công việc thực hiện:** • Kiểm tra tình trạng hư hỏng của Board điều khiển máy in thuộc 02 Máy hàn in túi hãng Hawo. • Thực hiện sửa chữa hoặc thay thế 02 cái Board điều khiển máy in / Bo mạch chủ điều khiển trung tâm (Main Control Board) - Mã: 1.410.098.

		Số lượng: 02 cái. **Công dụng:** Bo mạch có chức năng điều khiển và giám sát toàn bộ hoạt động của thiết bị, bao gồm hệ thống gia nhiệt, động cơ kéo túi, cảm biến nhiệt độ, cảm biến áp lực và tốc độ hàn.	• Phục hồi chức năng điều khiển, in ấn và giám sát toàn bộ hoạt động của thiết bị, bao gồm hệ thống gia nhiệt, động cơ kéo túi, cảm biến nhiệt độ, cảm biến áp lực và tốc độ hàn. • Kiểm tra các đầu nối, độ tiếp xúc và tình trạng cơ khí của thiết bị. • Kiểm tra tổng thể hoạt động của 02 Máy hàn in túi hãng Hawo sau khi hoàn thành sửa chữa/thay thế. **2. Quy trình thực hiện:** • Kiểm tra, xác định nguyên nhân gây hư hỏng Board điều khiển máy in trên 02 Máy hàn in túi hãng Hawo. • Ngắt nguồn thiết bị, tháo rời các cụm chi tiết liên quan để tiếp cận vị trí sửa chữa/thay thế. • Thực hiện sửa chữa hoặc thay thế 02 cái Board điều khiển máy in (Mã: 1.410.098), đảm bảo đúng yêu cầu kỹ thuật. • Gia cố, cố định bo mạch, linh kiện và các đầu nối sau sửa chữa/thay thế. • Lắp ráp hoàn chỉnh thiết bị theo đúng yêu cầu kỹ thuật của nhà sản xuất Hawo. • Chạy thử hệ thống, kiểm tra chất lượng bản in, khả năng điều khiển hệ thống gia nhiệt, động cơ kéo túi, các cảm biến nhiệt độ, áp lực, tốc độ hàn và độ ổn định trong quá trình vận hành. **3. Kiểm tra & nghiệm thu:** • Board điều khiển máy in (Mã: 1.410.098) hoạt động tốt, điều khiển và giám sát chính xác toàn bộ hệ thống gia nhiệt, động cơ kéo túi, cảm biến nhiệt độ, cảm biến áp lực và tốc độ hàn. • Hình ảnh và thông tin in ra rõ nét, ổn định, đạt tiêu chuẩn chất lượng theo đúng thiết kế ban đầu của nhà sản xuất Hawo. • Linh kiện thay thế/sửa chữa và các đầu nối bảo đảm tiếp xúc tốt, được gia cố chắc chắn, đạt yêu cầu kỹ thuật. • 02 Máy hàn in túi hãng Hawo hoạt động ổn định trong toàn bộ quá trình chạy thử. • Các chức năng khác của thiết bị hoạt động bình thường theo thiết kế của nhà sản xuất Hawo. • Thiết bị đáp ứng yêu cầu sử dụng lâm sàng/chuyên môn sau sửa chữa/thay thế. • Lập biên bản nghiệm thu có xác nhận của Tổ Bảo trì – Phòng Vật tư – TBYT và Đơn vị sử dụng. **4. Bảo hành:** • Thời hạn: Tối thiểu 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu. • Phạm vi: Bảo hành các linh kiện đã thay thế và hạng mục sửa chữa.

			• Xử lý bảo hành: Phản hồi trong vòng 24 giờ, khắc phục trong vòng 72 giờ kể từ khi nhận thông báo.
4	**Máy hấp tiệt khuẩn (Hãng sản xuất Getinge)**	Sửa chữa/thay thế linh kiện: Thay mới **02** Van Pilot điều khiển khí nén **Mã hàng: 6026321870** Thay mới **01** Van piston loại nhỏ điều khiển hơi nước **Mã hàng : 569918901** Thay mới **02** Gioăng cửa máy hấp **Mã hàng :579002811**, dùng cho máy tiệt khuẩn Getinge	**1. Công việc thực hiện:** • Kiểm tra tình trạng hư hỏng hệ thống khí nén, hệ thống hơi và gioăng cửa của máy tiệt khuẩn Getinge. • Thay mới **02 Van Pilot điều khiển khí nén** (Mã hàng: **6026321870**). • Thay mới **01 Van piston điều khiển hơi nước** (Mã hàng: **569918901**). • Thay mới **02 Gioăng cửa máy** (Mã hàng: **579002811**). • Kiểm tra tổng thể và vận hành thử thiết bị sau khi thay thế. **2. Quy trình thực hiện:** • Kiểm tra, xác định nguyên nhân hư hỏng. • Ngắt nguồn, tháo các cụm liên quan và thay thế các linh kiện đúng chủng loại, đúng kỹ thuật. • Lắp ráp hoàn chỉnh thiết bị, kiểm tra các đầu nối và độ kín. • Chạy thử, kiểm tra hoạt động của hệ thống khí nén, hệ thống hơi, cửa máy và chu trình tiệt khuẩn. **3. Kiểm tra & nghiệm thu:** • Các van và gioăng cửa hoạt động đúng chức năng, bảo đảm độ kín và vận hành ổn định. • Máy tiệt khuẩn Getinge hoạt động bình thường, hoàn thành các chu trình tiệt khuẩn theo thiết kế. • Thiết bị đáp ứng yêu cầu sử dụng sau sửa chữa. • Lập biên bản nghiệm thu có xác nhận của Tổ Bảo trì – Phòng Vật tư – TBYT và Đơn vị sử dụng. **4. Bảo hành:** • Thời hạn: Tối thiểu 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu. • Phạm vi: Bảo hành các linh kiện đã thay thế và hạng mục sửa chữa. • Xử lý bảo hành: Phản hồi trong vòng 24 giờ, khắc phục trong vòng 72 giờ kể từ khi nhận thông báo.
5	**Hệ thống nội soi (Hãng sản xuất Fujifilm)**	Sửa chữa/thay thế linh kiện: Ống nội soi dạ dày: **Model: EG-760R , Sn: NG402K360** Thay mới: **01** Vỏ ống luồn (FSA), **01** Vỏ cao su (RBS), **01** Van hút, **03** Vòng cao su (kích thước size **S, L, M**), **01** Van một chiều	**1. Công việc thực hiện:** • Kiểm tra tình trạng hư hỏng vật lý, độ kín và các chức năng cơ học của ống nội soi dạ dày Fujifilm. • Thay mới 01 Vỏ ống luồn (FSA). • Thay mới 01 Vỏ cao su (RBS). • Thay mới 01 Van hút. • Thay mới 03 Vòng cao su. (kích thước size **S, L, M**), • Thay mới 01 Van một chiều.

			• Kiểm tra tổng thể, kiểm tra rò rỉ (leak test) và vận hành thử thiết bị sau khi thay thế. **2. Quy trình thực hiện:** • Kiểm tra, xác định chính xác các điểm hở, nứt gãy hoặc mài mòn trên vỏ và các van. • Làm sạch sơ bộ, tiến hành tháo rã các linh kiện hư hỏng theo đúng tài liệu kỹ thuật của Fujifilm. • Thay thế các linh kiện mới đúng chủng loại, đảm bảo độ chuẩn xác và không làm ảnh hưởng đến hệ thống thấu kính/sợi quang bên trong. • Lắp ráp hoàn chỉnh, thực hiện bài kiểm tra áp suất (test kín) nghiêm ngặt để đảm bảo tuyệt đối không rò rỉ nước vào trong thân ống. • Khử khuẩn, chạy thử các chức năng gập góc, bơm hút hơi/nước và kiểm tra chất lượng hình ảnh đầu ra. **3. Kiểm tra & nghiệm thu:** • Vỏ ống luồn (FSA) và vỏ cao su (RBS) láng mịn, không hở, các van hút và van một chiều hoạt động chính xác, giữ áp suất tốt. • Ống nội soi dạ dày Fujifilm hoạt động bình thường, các chức năng cơ học và hình ảnh đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn lâm sàng. • Thiết bị an toàn, đáp ứng yêu cầu sử dụng trong chẩn đoán và điều trị sau sửa chữa. • Lập biên bản nghiệm thu có xác nhận của Tổ Bảo trì – Phòng Vật tư – TBYT và Đơn vị sử dụng **4. Bảo hành:** • Thời hạn: Tối thiểu 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu. • Phạm vi: Bảo hành các linh kiện đã thay thế và hạng mục sửa chữa. • Xử lý bảo hành: Phản hồi trong vòng 24 giờ, khắc phục trong vòng 72 giờ kể từ khi nhận thông báo.
6	**08 Máy giúp thở (Hãng sản xuất Drager)**	Sửa chữa/thay thế linh kiện: Thay mới: 08 cáp cảm biến lưu lượng máy Babylog VN600 **Mã hàng:** 8416600	**1. Công việc thực hiện:** • Kiểm tra tình trạng kết nối, tín hiệu và lỗi cảnh báo liên quan đến cảm biến lưu lượng trên 08 máy giúp thở Drager Babylog VN600. • Thay mới 08 cáp cảm biến lưu lượng (Flow sensor cable) tương thích cho dòng máy Babylog VN600 (Mã hàng: 8416600, số lượng: 01 cáp/máy). • Kiểm tra tổng thể, hiệu chuẩn (calibrate) lại hệ thống đo lưu lượng khí thở sau khi thay cáp mới. • Vận hành thử thiết bị với phổi giả để kiểm tra độ chính xác của các thông số đo lường. **2. Quy trình thực hiện:**

			• Kiểm tra, xác định tình trạng đứt ngầm, oxy hóa đầu giắc cắm hoặc lỗi truyền tín hiệu của cáp cũ. • Tắt nguồn thiết bị, tháo bỏ cáp cảm biến cũ hỏng theo đúng quy trình kỹ thuật của Drager. • Lắp đặt cáp cảm biến lưu lượng mới (Mã hàng: 8416600) đúng chủng loại, đảm bảo các đầu giắc cắm chắc chắn và tiếp xúc tốt. • Khởi động máy, truy cập chế độ kiểm tra thiết bị (Device check) và thực hiện hiệu chuẩn cảm biến lưu lượng theo đúng lưu trình của nhà sản xuất. • Chạy thử thiết bị ở các chế độ thở thông dụng của dòng Babylog VN600, theo dõi các chỉ số thể tích khí thở (Vte, Vti) để đảm bảo sai số trong phạm vi cho phép. **3. Kiểm tra & nghiệm thu:** • 08 cáp cảm biến lưu lượng mới hoạt động ổn định, truyền tín hiệu liên tục, không còn hiện tượng chập chờn hoặc báo lỗi Flow Sensor trên màn hình. • Các thông số đo lường lưu lượng khí thở chính xác, máy đạt tiêu chuẩn an toàn trong hỗ trợ hô hấp cho bệnh nhi/trẻ sơ sinh. • Hệ thống 08 máy giúp thở Drager Babylog VN600 hoạt động bình thường, đáp ứng đầy đủ các yêu cầu lâm sàng. • Lập biên bản nghiệm thu có xác nhận của Tổ Bảo trì – Phòng Vật tư – TBYT và Đơn vị sử dụng **4. Bảo hành:** • Thời hạn: Tối thiểu 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu. • Phạm vi: Bảo hành các linh kiện đã thay thế và hạng mục sửa chữa. • Xử lý bảo hành: Phản hồi trong vòng 24 giờ, khắc phục trong vòng 72 giờ kể từ khi nhận thông báo.
7	**Kẹp kim nội soi Karl Storz**	Sửa chữa/thay thế linh kiện: Thay mới hoặc hàn phục hồi lớp hợp kim TC (Tungsten Carbide) tại ngàm kẹp bị mài mòn/hư hỏng tại ngàm kẹp dùng cho kẹp kim nội soi Karl Storz	**1. Công việc thực hiện:** • Kiểm tra tình trạng mài mòn, biến dạng hoặc mất độ bám của lớp hợp kim TC (Tungsten Carbide) tại ngàm kẹp kim nội soi Karl Storz. • Tiến hành sửa chữa ngàm kẹp bằng cách: Thay mới hoặc hàn phục hồi lớp hợp kim TC tại vị trí ngàm để khôi phục độ nhám và khả năng giữ kim. • Kiểm tra độ khít của hai lưỡi ngàm, lực kẹp và cơ chế khóa chốt của tay cầm. • Vận hành thử nghiệm thao tác kẹp giữ các cỡ kim phẫu thuật khác nhau để kiểm tra độ bám. **2. Quy trình thực hiện:**

			• Tiếp nhận dụng cụ, kiểm tra dưới kính phóng đại để xác định mức độ mòn, nứt vỡ của lớp hợp kim cũ. • Vệ sinh, khử khuẩn sâu và tẩy bỏ lớp hợp kim TC cũ đã bị thoái hóa trên bề mặt ngàm. • Thực hiện thay mới miếng đệm TC hoặc sử dụng công nghệ hàn kỹ thuật cao để phục hồi lớp hợp kim TC mới lên bề mặt ngàm kẹp, bảo đảm cấu trúc vân nhám đúng tiêu chuẩn của Karl Storz. • Mài chỉnh, làm mịn các góc cạnh để ngàm kẹp đóng mở khít hoàn toàn, không làm hỏng hoặc cắt đứt chỉ/kim khi thao tác. • Đánh bóng tổng thể dụng cụ, hấp tiệt khuẩn thử nghiệm và kiểm tra độ bền của lớp hàn dưới áp lực kẹp thực tế. **3. Kiểm tra & nghiệm thu:** • Ngàm kẹp kim sau khi phục hồi/thay mới có bề mặt hợp kim TC chắc chắn, vân nhám đều, không bị bong tróc. • Dụng cụ kẹp giữ kim phẫu thuật chắc chắn, không bị xoay, trượt hoặc lỏng lẻo trong quá trình thao tác. • Kẹp kim nội soi Karl Storz đóng mở nhẹ nhàng, cơ chế khóa giữ và nhả kẹp hoạt động chính xác, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn sử dụng trong phòng mổ. • Lập biên bản nghiệm thu có xác nhận của Tổ Bảo trì – Phòng Vật tư – TBYT và Đơn vị sử dụng **4. Bảo hành:** • Thời hạn: Tối thiểu 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu. • Phạm vi: Bảo hành vị trí ngàm kẹp đã thay mới/hàn phục hồi lớp hợp kim TC và các hạng mục sửa chữa liên quan. • Xử lý bảo hành: Phản hồi trong vòng 24 giờ, khắc phục trong vòng 72 giờ kể từ khi nhận thông báo.
8	**Máy rửa khử khuẩn nội soi tự động (Hãng sản xuất Medivators Inc)**	Sửa chữa/thay thế linh kiện: Thay mới: **02** đầu chuyển đổi súc rửa bị hư hỏng **Đầu chuyển đổi số 01:** Model: DSD-110-HU0190 (LOT # 567662016) **Đầu chuyển đổi số 02:** Model: DSD-110-HU0190 (LOT # 454645013) (đúng chủng loại, model và thông số kỹ thuật).	**1. Công việc thực hiện:** • Kiểm tra hiện trạng, xác định nguyên nhân lỗi kết nối hoặc rò rỉ nước tại vị trí các đầu chuyển đổi súc rửa của Máy rửa khử khuẩn nội soi tự động. • Thay mới 02 đầu chuyển đổi súc rửa bị hư hỏng bằng linh kiện đúng chủng loại, model và thông số kỹ thuật, chi tiết gồm: o Đầu chuyển đổi số 01: Model DSD-110-HU0190 (LOT # 567662016). o Đầu chuyển đổi số 02: Model DSD-110-HU0190 (LOT # 454645013).

			• Kiểm tra tổng thể, kiểm tra độ kín và áp lực dòng chảy tại các điểm kết nối sau khi thay thế. • Vận hành thử để đánh giá chu trình rửa và khử khuẩn tự động. **2. Quy trình thực hiện:** • Vệ sinh sạch sẽ khu vực bồn rửa, tắt nguồn thiết bị và xả áp lực nước trong hệ thống đường ống. • Tháo bỏ 02 đầu chuyển đổi súc rửa cũ đã bị nứt vỡ, mài mòn hoặc lão hóa theo đúng quy trình kỹ thuật của hãng Medivators. • Tiến hành lắp đặt 02 đầu chuyển đổi súc rửa mới (Model: DSD-110-HU0190) vào đúng vị trí thiết kế, đảm bảo các gioăng đệm và khớp nối được siết chặt, đúng kỹ thuật. • Khởi động lại máy, chạy bài kiểm tra rò rỉ (leak test) để đảm bảo nước và hóa chất không bị thất thoát tại các đầu đầu nối mới. • Chạy thử một chu trình rửa, khử khuẩn tự động hoàn chỉnh, theo dõi áp lực bơm và lưu lượng dòng chảy để đảm bảo thiết bị vận hành đạt chuẩn. **3. Kiểm tra & nghiệm thu:** • 02 đầu chuyển đổi súc rửa mới được lắp đặt chắc chắn, kết nối kín kẽ, không xảy ra hiện tượng rò rỉ nước hay hóa chất khử khuẩn. • Hệ thống điều khiển nhận diện tốt phụ kiện kết nối, áp lực dòng súc rửa bên trong lòng ống nội soi đạt thông số tiêu chuẩn của nhà sản xuất. • Máy rửa khử khuẩn nội soi tự động Medivators hoạt động bình thường, vận hành ổn định và đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn kiểm soát nhiễm khuẩn. • Lập biên bản nghiệm thu có xác nhận của Tổ Bảo trì – Phòng Vật tư – TBYT và Đơn vị sử dụng **4. Bảo hành:** • Thời hạn: Tối thiểu 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu. • Phạm vi: Bảo hành các linh kiện đã thay thế và hạng mục sửa chữa. • Xử lý bảo hành: Phản hồi trong vòng 24 giờ, khắc phục trong vòng 72 giờ kể từ khi nhận thông báo.

III. NĂNG LỰC NHÀ THẦU THAM DỰ CHÀO GIÁ TRỰC TUYẾN DỊCH VỤ PHI TƯ VẤN – SỬA CHỮA THIẾT BỊ Y TẾ BỆNH VIỆN NHI ĐỒNG 1 NĂM 2026

Nội dung này nhằm đảm bảo nhà thầu có đủ năng lực, kinh nghiệm và trách nhiệm khi thực hiện dịch vụ sửa chữa các thiết bị tại viện.

1. Năng lực, kinh nghiệm

- Đơn vị thực hiện phải có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc hộ kinh doanh với ngành nghề sửa chữa, bảo trì thiết bị y tế.
- Có tối thiểu 01 hợp đồng tương tự về sửa chữa/bảo trì thiết bị y tế cùng loại trong vòng 03 năm gần nhất, kèm theo hợp đồng và biên bản nghiệm thu hoặc tài liệu chứng minh tương đương.
- Kỹ sư/kỹ thuật viên trực tiếp thực hiện phải có trình độ chuyên môn phù hợp (kỹ thuật điện, điện tử, kỹ thuật y sinh hoặc chuyên ngành liên quan), có kinh nghiệm thực tế trong sửa chữa, bảo trì thiết bị y tế cùng loại, am hiểu nguyên lý hoạt động, cấu trúc và chức năng của các hệ thống điện, điện tử, điều khiển và các hệ thống kỹ thuật liên quan theo đặc tính của từng thiết bị.
- Đối với thiết bị có yêu cầu kỹ thuật đặc thù, ưu tiên kỹ sư/kỹ thuật viên có chứng chỉ đào tạo của hãng sản xuất hoặc đơn vị được hãng ủy quyền.
- Nhà thầu phải cung cấp tài liệu chứng minh năng lực kỹ thuật, gồm: tài liệu kỹ thuật, danh mục thiết bị đo kiểm, hình ảnh sửa chữa hoặc biên bản nghiệm thu tương tự

2. Cam kết:

- Cam kết, bảo hành tối thiểu 06 tháng kể từ ngày nghiệm thu.
- Cam kết, không thay đổi thiết kế phần cứng, phần mềm gốc làm ảnh hưởng tới tiêu chuẩn thiết bị.
- Cam kết, cung cấp đầy đủ hồ sơ sửa chữa, nghiệm thu và xác nhận đủ điều kiện vận hành.
- Cam kết, đối với thiết bị có yêu cầu kỹ thuật đặc thù theo hướng dẫn của nhà sản xuất, nhà thầu sử dụng linh kiện, vật tư thay thế chính hãng; trường hợp sử dụng linh kiện tương đương phải được chủ đầu tư chấp thuận bằng văn bản trước khi thực hiện.

3. Yêu cầu pháp lý

- Không thuộc danh sách bị cấm tham gia đấu thầu tại Việt Nam.
- Có mã số thuế đang hoạt động và không có nghĩa vụ tài chính chưa hoàn thành với Nhà nước.

4. Tài liệu nhà thầu nộp kèm khi chào giá

- Bản chào giá có ký tên và đóng dấu.
- Hồ sơ chứng minh năng lực, kinh nghiệm như đã nêu tại mục 1 phần III.
- Tài liệu mô tả giải pháp sửa chữa (nếu có).
- Thời gian thực hiện và thời gian bảo hành.

Ngày 18 tháng 9 năm 2026

ĐẠI DIỆN TỔ BẢO TRÌ

ThS. Huỳnh Văn Bạn